TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 144/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Huỳnh Thị Yến N**, sinh năm 2000.

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Hồng L**, sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: ấp D, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Lợi L, sinh ngày 03/9/2017 cho anh Nguyễn Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, chị Huỳnh Thị Yến N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Như Y, sinh ngày 20/9/2021 cho chị Huỳnh Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Hồng L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Hồng L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Yến N và anh Nguyễn Hồng L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Yến N có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* chị N đã nộp theo biên lai thu số 0003991 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Còn lại 225.000đ *(Hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng)* hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thị Yến N.

Anh Nguyễn Hồng L có nghĩa vụ nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm ngàn đồng)* án phí ly hôn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND xã Nhơn Phú, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 04/7/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An